

Số *19* /BC-HĐQT

Phú Thọ, ngày 27 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Vinh Phú báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2016; Phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2017 như sau:

1. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2016

Đây là năm đầu tiên Công ty thực hiện theo mô hình Cổ phần hóa nên còn gặp nhiều khó khăn trong việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới cơ chế, chính sách, các quy chế, quy định quản lý nội bộ theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần. Nguồn kinh phí đầu tư cho công tác bảo trì KCHT đường sắt chỉ đủ 60% theo định mức các hạng mục công việc. Trong năm 2016 việc tìm kiếm công việc ngoài sản phẩm công ích rất khó khăn do có sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành. Một số dự án thi công ở xa và gặp nhiều khó khăn về lao động thuê ngoài, thời tiết khắc nghiệt, nên chi phí cao ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và lợi nhuận của Công ty.

Tuy nhiên, Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty nên đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD đã được Đại hội cổ đông lần thứ nhất đề ra.

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/KH
1	Sản lượng	125.169	152.438	121,8%
2	Doanh thu	113.790	138.681	121,8%
	Trong đó			
	- Sản phẩm đặt hàng	75.855	77.784	102,5%

ST T	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/KH
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	37.935	60.897	160,5%
3	Chi phí	112.082	136.868	122,1%
4	Lợi nhuận	1.708	1.813	106,1%
5	Tỷ lệ lợi nhuận/Vốn điều lệ	14%	14,75%	105,3%
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	7,07%	7,07%	100%

- Tiền lương và thu nhập: Thu nhập bình quân năm 2016 là: 6.950.800 đồng/người/tháng.

- Đảm bảo tuyệt đối ATCT và giữ vững được công lệnh tốc độ, tải trọng.

- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc và các hoạt động văn hóa, thể thao, đời sống tinh thần của CBCNV ngày càng được cải thiện.

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2016

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 30 cuộc họp để thông qua các nội dung chính như sau:

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
- Thông qua một số quy chế nội bộ của Công ty: Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc; Quy chế quản trị Công ty; Quy chế tài chính; Nội quy lao động; Quy chế trả lương đối với người lao động; Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở...
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng quản trị.
- Thông qua hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng.
- Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Upcom.
- Sắp xếp lại mô hình tổ chức Phòng khám đa khoa và phòng Quản lý công trình. Quyết định một số nội dung liên quan đến tổ chức, sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Chỉ đạo Ban Điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời theo yêu cầu SX kinh doanh của Công ty.

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty là một tập thể đoàn kết, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành, thường xuyên bám sát và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty đề ra. Trong hoạt động của mình mỗi đồng chí đã phát huy được trách nhiệm cá nhân, luôn có ý thức tổ chức kỷ luật cao, tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo và kinh nghiệm công tác, hoàn thành nhiệm vụ được phân công phụ trách. Quan tâm xây dựng khối đoàn kết thống nhất tạo nên một tập thể đoàn kết, có uy tín.

Năm 2016, đã chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD: Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; nỗ lực cùng Hội đồng quản trị tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho CBCNV. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty đúng quy định của pháp luật. Chủ động các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở nhiệm vụ được Tổng công ty ĐSVN đặt hàng và kế hoạch của Hội đồng Quản trị phê duyệt.

4. Kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2017

Những kết quả khả quan năm 2016 sẽ khích lệ tinh thần phấn khởi cho CBCNV toàn Công ty trong phong trào thi đua SXKD năm 2017.

Tuy nhiên, năm 2017 sản phẩm công ích của công ty được giao giảm 3,1% so với năm 2016. Hiện nay sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành đường sắt, trong việc tham gia công tác sửa chữa lớn công trình đường sắt của ngành cũng như các khách hàng có đường sắt dùng riêng. Vì vậy, để đạt được tỷ lệ tăng trưởng như năm 2016 sẽ là rất khó khăn. Đứng trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty sẽ thực hiện công tác định hướng như sau:

+ Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2017:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ % so với năm 2016
1	Sản lượng	152.438	160.176	105%
2	Doanh thu	138.681	145.615	105%
	Trong đó			
	- Sản phẩm đặt hàng	77.784	74.335	95,56%
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	60.897	71.280	117,1%
3	Chi phí:	136.868	144.095	105,3%
4	Lợi nhuận trước thuế:	1.813	1.900	104,80%

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ % so với năm 2016
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	14,75%	15,5%	104,4%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	7,0%	7,5%	107,1%

- Tiếp tục tập trung công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, trong đó tập trung cao nhất nguồn lực vào công tác hoàn thành 100% khối lượng sản phẩm quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; giữ vững công lệnh tốc độ, tải trọng.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khai thác các sản phẩm, dịch vụ ngoài công ích có mức tăng trưởng cao hơn so với năm 2016 nhằm bù đắp khối lượng sản phẩm công ích sụt giảm, tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách đối với người lao động, trọng dụng nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tâm huyết, sáng tạo đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty. Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, tăng cường công tác đào tạo nâng cao tay nghề, tính chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm của CBCNV nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất.

- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nội dung nêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

- Điều chỉnh mô hình tổ chức sản xuất của Công ty, sao cho thích ứng tốt nhất với các quy định mới của pháp luật, kịp thời đón bắt các cơ hội kinh doanh mới nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Quý cổ đông của Công ty;
- Ban GD, Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, HĐQT.



Nguyễn Việt Anh

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016
MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

I. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh trong năm 2016

1. Những thuận lợi

Về nhân sự: Tại Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú, nguồn lực con người luôn được xem là yếu tố trọng tâm và từng bước được hoàn thiện công tác phát triển nguồn nhân lực thông qua các chính sách Lương thưởng & đãi ngộ; Tuyển dụng, Đào tạo và phát triển. Các chính sách lương, thưởng, trợ cấp,... cho người lao động luôn được xem xét và giải quyết thoả đáng, đảm bảo mức thu nhập cho người lao động yên tâm công tác.

Về hoạt động kinh doanh: Công ty luôn được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN. Công ty có một tập thể lãnh đạo năng động, sáng tạo trách nhiệm cao, đoàn kết thống nhất một lòng vì sự nghiệp chung; có đội ngũ công nhân lành nghề, giàu kinh nghiệm, luôn hết mình vì công việc, vì Công ty.

- Bộ máy tổ chức được sắp xếp lại, tinh giảm các phòng chuyên môn nghiệp vụ (trước cổ phần hóa: 08 phòng; sau cổ phần hóa: 04 phòng); lao động trước cổ phần hóa là 567 người, sau cổ phần hóa là 530 người.

2. Những khó khăn

Tuy nhiên, năm 2016 Công ty gặp nhiều khó khăn do tình hình chung của nền kinh tế và một số nguyên nhân khách quan khác như: Trạng thái kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia thuộc phạm vi Công ty quản lý lạc hậu, đặc thù, phức tạp (mật độ chạy tàu cao, nền đường nhiều chỗ chưa ổn định, nhiều đường cong bán kính nhỏ trái chiều, ray, ghi mòn quá tiêu chuẩn cho phép chưa được thay thế, nhiều km đường chưa được đại tu,...). Vốn đầu tư cho quản lý, bảo trì còn thấp, chưa đáp ứng khắc phục được mức độ xuống cấp của cầu đường.

II. Kết quả đạt được trong năm 2016

Với tình hình sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, Ban Giám đốc đã phát huy tinh thần đoàn kết, tập trung sự chỉ đạo tích cực triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị, thực hiện kiện toàn bộ máy tổ chức và tìm hướng tháo gỡ những khó khăn trong năm 2016.

a. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	KH năm 2016 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % so với 2015	Tỷ lệ % so với NQ
1	Sản lượng	126.139	125.169	152.438	120,9%	121,8%
2	Doanh thu	114.672	113.790	138.681	120,9%	121,8%
	Trong đó					
	- Sản phẩm đặt hàng	62.130	75.855	77.784	125,2%	102,5%
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	52.541	37.935	60.897	115,9%	160,5%
3	Chi phí	119.014	112.082	136.868	115%	122,1%
4	Lợi nhuận	1.800	1.708	1.813	100,7%	106,1%
5	Tỷ lệ lợi nhuận/Vốn điều lệ		14%	14,75%		105,3%
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ		7,07%	7,07%		100%

b. Tiền lương và thu nhập: Thu nhập bình quân năm 2016 là 6.950.800 đồng/người/tháng, trong đó:

Đơn vị tính: 1000đ/người/tháng

STT	Chức danh	Thu nhập bình quân		Tỷ lệ % 2016/2015
		Năm 2015	Năm 2016	
1	Lao động gián tiếp	9.987	11.247	113%
2	Lao động thừa hành phục vụ	5.474	6.021	110%
3	Lao động trực tiếp SX	4.650	5.725	123%
	Bình quân	6.000	6.950	115,8%

c. Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2016

STT	Danh mục đầu tư	Giá trị thực hiện (triệu đồng) (Sau thuế VAT)
1	Máy đào bánh lốp (Hàn Quốc)	982,7
2	Máy chèn đường thủy lực	270,0
3	Máy phun kẻ vạch	220,0
	Cộng	1.472,7

d. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016

- Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận tại văn bản số 3754/ĐS-TCKT ngày 05/12/2016.

- Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

e. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá
1	Doanh thu sản phẩm đặt hàng	Đạt 100%	Đạt 102,5%	Vượt
2	Doanh thu sản phẩm ngoài đặt hàng	Tăng trên 10%	Tăng 60,5%	Vượt
3	Thu nhập BQ người lao động	Tăng 7-10%	Tăng 10%	Đạt
4	Tỷ lệ Lợi nhuận/ Vốn điều lệ	Đạt 14%	Đạt 14,75%	Vượt
5	Tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng	Giữ vững	Giữ vững	Đạt
6	Sự cố tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra	Không	0	Đạt
7	Sự cố, tai nạn ít nghiêm trọng do chủ quan gây ra	Không quá 2 vụ	01	Đạt

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV và đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì.

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết, không có nợ xấu.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả.

- Về công bố thông tin: tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quy định khi tham gia thị trường chứng khoán:

+ Đã được UBCK Nhà nước chấp thuận là Công ty đại chúng (văn bản số 2190/UBCK-GSĐS ngày 26/4/2016).

+ Đã đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 129/2016/GCNCP-VSD ngày 27/10/2016).

+ Đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn giao dịch Upcom - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (đã được chấp thuận bằng Quyết định số 779/QĐ-SGDHN ngày 25/11/2016).

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: giá trị sản lượng và doanh thu năm sau cao hơn năm trước. Công ty thường xuyên tạo đủ việc làm cho người lao động, đời sống cán bộ công nhân viên ngày một được nâng cao. Tất cả các công trình Công ty thực hiện trong thời gian qua được các khách hàng đánh giá cao về tiến độ và chất lượng thi công. Qua đó, Công ty đã đạt được tất cả các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017

- Căn cứ Quyết định số 4356/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2017 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, trong đó kế hoạch bảo dưỡng thường xuyên dự kiến giao cho Công ty cổ phần đường sắt Vĩnh Phú là 74,334 tỷ đồng bằng 95,6% so với năm 2016. Đây là khó khăn lớn trong việc tăng sản lượng, doanh thu chung của Công ty trong năm 2017.

- Đối với sản xuất ngoài công ích, Công ty đã rất nỗ lực tìm kiếm để có nhiều công trình. Do đó, sản lượng năm 2016 tăng 60,5% so với kế hoạch và bằng 115,9% so với năm 2015. Tuy nhiên, việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà nước là những khó khăn rất lớn để đạt được sản lượng, doanh thu trong năm 2017.

- Phạm vi kinh doanh chủ yếu của công ty là bảo trì, sửa chữa đường sắt và thi công các công trình.

2. Phương hướng, mục tiêu

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016, với phương châm giữ nhịp độ phát triển, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh làm ăn có lãi để bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Sản phẩm công ích: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ.

- Các chỉ tiêu khác:

- + Tỷ lệ lợi nhuận/Vốn CSH đạt 15,5%; tỷ lệ cổ tức/Vốn CSH đạt 7,5%;
- + Thu nhập bình quân người lao động đạt 7.107.000 đồng/người/ tháng;
- + Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng;
- + Giảm xóc lắc trên tuyến so với năm 2016 là 10%;
- + Đảm bảo an toàn chạy tàu, không để xảy ra sự cố, tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan;

3. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ % so với năm 2016
1	Sản lượng	152.438	160.176	105%
2	Doanh thu	138.681	145.615	105%
	Trong đó			
	- Sản phẩm đặt hàng	77.784	74.335	95,56%
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	60.897	71.280	117,1%
3	Chi phí:	136.868	144.095	105,3%
4	Lợi nhuận sau thuế:	1.813	1.900	104,80%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	14,75%	15,5%	104,4%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	7,07%	7,5%	106,1%

4. Kế hoạch đầu tư, mua sắm

1/ Mua máy tính xách tay 6 bộ

90.000.000 đồng 

2/ Sửa chữa gòong chuyên dùng đường sắt	1.500.000.000 đồng
3/ Sửa chữa nhà cơ quan, trang bị phòng họp	1.620.000.000 đồng
4/ Mua 02 đầu công tác cho máy xúc và 01 búa đập bê tông	180.000.000 đồng
Tổng cộng:	3.390.000.000 đồng

5. Kế hoạch lao động, tiền lương

5.1. Kế hoạch lao động

Tổng số lao động dự kiến của Công ty năm 2017 là : 519 người
(Tổng số lao động được duyệt theo phương án CPH là : 530 người)

Trong đó:

Người quản lý: 7 người
Lao động gián tiếp: 39 người;
Lao động thừa hành, phục vụ: 14 người;
Lao động trực tiếp sản xuất: 459 người;

5.2. Kế hoạch tiền lương

a. Kế hoạch tiền lương của người quản lý:

- Tổng quỹ tiền lương: 1.896.000.000 đồng
- Trong đó: Thu nhập bình quân (lương, thưởng) của Người quản lý chuyên trách: 28.170.000 đồng
+ Thu nhập bình quân (lương, thưởng, thù lao) của Người quản lý không chuyên trách: 24.170.000 đồng

b. Kế hoạch tiền lương của người lao động

- Tổng quỹ tiền lương : 43.665.408.000 đồng
- Thu nhập bình quân (lương + thưởng và các khoản phụ cấp khác) của người lao động: 7.107.000 đồng.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú trong năm 2016 và kế hoạch 2017, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!


GIÁM ĐỐC CÔNG TY
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT
VĨNH PHÚ
 TP. VIỆT TRÌ, T. PHÚ THO.


Trần Như Thắng

BÁO CÁO CÔNG KHAI
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VỚI MỘT SỐ CHỈ TIÊU
TÀI CHÍNH NĂM 2016

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 31/12/2015	Năm 2016 31/12/2016	Tăng (gảm) %	Thuyết minh
A. KẾT QUẢ KINH DOANH					
1. Tổng giá trị sản lượng thực hiện	tr.đồng	126.139	152.438	+20,85	
- Hoạt động công ích					
+ Duy tu SCTX		68.344	85.451		
+ Khẩn cấp ĐBAT					
- Hoạt động khác		57.795	66.987		
2. Tổng doanh thu	tr.đồng	114.672	138.681	+20,94	
- Hoạt động công ích					
+ Duy tu SCTX		62.131	77.784		
+ Khẩn cấp ĐBAT					
- Hoạt động khác		52.541	60.897		
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	1.800	1.813	+0,72	
- Hoạt động công ích		132	770		
- Hoạt động khác		1.668	1043		
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	tr.đồng	1.393	1440	+3,37	
5. Tổng số thuế đã nộp vào NSNN	tr.đồng				
B. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH					
1. Tài sản ngắn hạn	tr.đồng	92.131	76.334	-17,15	
- Các khoản phải thu khách hàng		36.493	45.728		
- Hàng tồn kho		44.379	13.562		
- Các khoản phải thu ngắn hạn #		3.260	2.451		
- Tài sản ngắn hạn khác					
2. Tài sản dài hạn	tr.đồng	37.636	25.051	-33,44	
- Tài sản cố định hữu hình (GTCL)		8.164	8.111		
- Tài sản cố định vô hình (GTCL)					
- Chi phí XDCB dở dang		29.225	16.940		
- Chi phí trả trước dài hạn					
3. Nợ phải trả	tr.đồng	117.472	87.649	-25,39	
- Nợ phải trả ngắn hạn		117.440	87.649		
- Nợ phải trả dài hạn		32			
4. Vốn chủ sở hữu và các quỹ	tr.đồng	12.296	13.736	+11,71	
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		12.296	12.296		
- Quỹ đầu tư phát triển					
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản					
- Lợi nhuận chưa phân phối			1.440		
5. Quỹ khen thưởng phúc lợi		3.267	540	-83,47	
+Quỹ khen thưởng		1.438	252		
+Quỹ phúc lợi		1.829	288		
6. Nộp BHXH, BHYT, BHTN	tr.đồng	7.305	9.347	27,95	
- Người sử dụng LĐ đóng 22%		4.945	6.327		
- Người LĐ phải nộp (10,5%)		2.360	3.020		

7. Kinh phí công đoàn	tr.đồng	450	575	27,78
- Trích nộp k/phí công đoàn 2%		450	575	
C. CÁC CHỈ TIÊU TC CHỦ YẾU KHÁC				
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	0,784	0,87	+0,08
- Hệ số thanh toán nhanh {(Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn}	lần	0,406	0,716	+0,3
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,905	0,865	-0,04
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	9,554	7,128	-2,43
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho				
+ GVHB/Hàng tồn kho b.quân	vòng	2,417	9,664	+7,24
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0,883	1,367	+0,48
- Vòng quay vốn lưu động (doanh thu thuần/TSNH)	lần(vòng)	1,24	1,82	+0,58
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	1,2	1,1	-0,1
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	1,1	1,2	+0,1
- Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	0,1	0,1	0,0
- Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,5	1,3	-0,2
5. Chỉ tiêu về thu nhập và lao động				
+ Số lao động bình quân trong năm	người	567	554	-2,29
+ Thu nhập bình quân người/tháng	Tr đồng	6,0	6,6	+10



Nguyễn Việt Anh

TỜ TRÌNH KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

ĐVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.813.247.620	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC	373.373.683	
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.439.873.937	
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp		
	Quỹ thưởng người quản lý công ty	72.000.000	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	282.580.584	
	Quỹ đầu tư phát triển	215.981.000	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (7,07% vốn điều lệ)	7,07%	
6	Chia cổ tức cho các cổ đông (1.229.579 CP)	869.312.353	
	TCT đường sắt Việt Nam (51%) = 627.085 CP	443.349.300	
	Cổ tức phải trả cho các CSH (49%) = 602.494 CP	425.963.053	
7	Lợi tức 1 cổ phần (đồng/cổ phần)	707	

2. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Căn cứ nghị quyết của Công ty cổ phần đường sắt Vĩnh Phú về việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017

ĐVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.900.000.000	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%	380.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.520.000.000	
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp		
	Quỹ thưởng người quản lý công ty	72.000.000	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	297.815.750	
	Quỹ đầu tư phát triển	228.000.000	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (7,5% vốn điều lệ)	7,50%	
6	Chia cổ tức cho các cổ đông (1.229.579 CP)	922.184.250	
	TCT đường sắt Việt Nam (51%) = 627.085 CP	470.313.968	
	Cổ tức phải trả cho các CSH (49%) = 602.494 CP	451.870.283	
7	Lợi tức 1 cổ phần (đồng/cổ phần)	750	



Nguyễn Việt Anh

Số: 02 /BC - BKS

Phủ Thọ, ngày 26 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông;
- Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;

Ban Kiểm soát Công ty đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2016 với một số nội dung như sau:

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất bầu ngày 25/12/2015 nhiệm kỳ 2016-2021.

Ban Kiểm soát thực hiện những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số nội dung như sau:

- Tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT), đưa ra các kiến nghị với HDQT – Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016.

- Giám sát hoạt động của HDQT, điều hành của Ban Giám đốc và Bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị giải pháp phù hợp cho Ban lãnh đạo và cán bộ quản lý Công ty.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT và Ban giám đốc trong năm 2016, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng, năm của Công ty; xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Họp Ban Kiểm soát mỗi quý 01 lần (không kể các cuộc họp bất thường). nhằm xem xét, đánh giá các hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Các công việc khác theo quy định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

II- VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo đúng quy định Điều lệ tổ chức. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

+ Phê duyệt các thủ tục liên quan đến công tác mua sắm máy móc thiết bị, thiết bị văn phòng để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty. Phương án đầu tư và các dự án đầu tư cơ bản thực hiện đúng quy trình đầu tư và Điều lệ Công ty quy định.

+ HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Ban Giám đốc và bộ máy quản lý:

Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Giám đốc cùng Ban điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động ... theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 thông qua và đạt mức tăng trưởng cao so với 2015.

- Công tác tài chính: Quản lý tốt công tác thu chi, đảm bảo nguồn tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về công tác đầu tư: Tổng giá trị đầu tư mua sắm năm 2016 là 1,772 tỷ đồng chủ yếu phục vụ cho việc đầu tư mua máy móc thiết bị, thiết bị quản lý phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động, tinh giảm các phòng chuyên môn nghiệp vụ (trước cổ phần hóa: 08 phòng; sau cổ phần hóa: 04 phòng); lao động trước cổ phần hóa là 567 người, sau cổ phần hóa là 554 người.

III- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2016

Ban Kiểm soát đã nhận được Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO, trên cơ sở kiểm tra số liệu, Ban Kiểm soát xác nhận một số vấn đề sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty; phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

1. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2016	01/01/2016
1	Tổng tài sản	101.384,6	129.767,6
1.1	Tài sản ngắn hạn	76.333,8	92.131,5
1.2	Tài sản dài hạn	25.050,8	37.636,1
2	Tổng nguồn vốn	101.384,6	129.767,6
2.1	Nợ phải trả	87.649,0	117.471,9
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	13.735,6	12.295,7

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015
1	Cơ cấu tài sản			
1.1	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	24,7	29,0
1.2	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	75,2	71,0
2	Cơ cấu nguồn vốn			
2.1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	86,4	90,5
2.2	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	13,5	9,4
2.3	Nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	6,3	9,5
3	Khả năng thanh toán			
3.1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Tổng Nợ ngắn hạn	Lần	0,71	0,40
3.2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả)	Lần	1,15	1,10
4	Hiệu quả			
4.1	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,014	0,010
4.2	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	0,010	0,012
4.3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	0,117	0,113

3. Kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2016 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % so với NQ
1	Sản lượng	125.169	152.438	121,8%
2	Doanh thu	113.790	138.681	121,8%

STT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2016 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % so với NQ
	Trong đó			
	- Sản phẩm công ích	75.855	77.784	102,5%
	- Sản xuất kinh doanh khác	37.935	60.897	160,5%
3	Chi phí	112.082	136.868	122,1%
4	Lợi nhuận	1.708	1.813	106,1%
5	Tỷ lệ lợi nhuận/Vốn điều lệ	14%	14,75%	105,3%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	7,07%	7,07%	100%

4. Thực hiện tiền lương, thù lao:

- Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty đóng BHXH và BHYT đầy đủ cho người lao động, thực hiện việc nộp BHXH và BHYT kịp thời đúng quy định của BHXH Việt Nam.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 554 người (không bao gồm người quản lý Công ty chuyên trách).

- Mức tiền lương bình quân của người lao động: 6.950.800 đồng/người/tháng.

- Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 24.010.000 đồng/người/tháng.

- Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 19.870.000 đồng/người/tháng.

- Mức thù lao bình quân của người quản lý không chuyên trách: 1.500.000 đồng/người/tháng.

5. Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận đúng với quy định và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2016: 7,07% trên vốn góp.

- Trích quỹ thưởng người quản lý công ty: 72.000.000 đồng.

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 297.815.750 đồng.

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 228.000.000 đồng.

- Chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là một đơn vị kiểm toán đã được Bộ tài chính công nhận và thực hiện công tác kiểm toán tại Công ty một cách khách quan, chặt chẽ, khoa học và hiệu quả. Thực hiện việc trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đúng mức được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

- Năm 2016, Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kinh tế quan trọng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. Kế hoạch công tác năm 2017 của Ban kiểm soát

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật Nhà nước.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo Điều lệ hoặc đột xuất nếu cần thiết.

- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong Công ty.

V. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét:

- Nhìn chung, năm 2016 Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Trong năm 2016 Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Ban Kiểm soát kiến nghị:

- Đề nghị HĐQT và Ban điều hành cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu, phù hợp với tình hình thực tế, đưa Công ty vượt qua mọi trở lực và phát triển bền vững.

- Xây dựng các quy chế, quy trình quản lý và điều hành Công ty cần thường xuyên củng cố và hoàn thiện trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.

- Tăng cường công tác quản lý và điều hành hiệu quả các dự án đầu tư.

VI. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016

Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao phó.

Trên đây là nội dung kết quả trong quá trình kiểm tra giám sát hoạt động Công ty năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Chúc sức khoẻ Quý Đại biểu, Quý Cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Đại HĐCĐ;
- HĐQT, Ban GD Công ty;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Bùi Trọng Dũng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**Thông qua tổng mức thù lao
của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016, dự kiến năm 2017**

Kính thưa: Quý vị cổ đông!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua với số lượng thành viên HĐQT là 03 người và BKS là 03 người.

Để đảm bảo cho hoạt động của HĐQT và BKS trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, căn cứ vào Kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú năm 2016 và các quy định của Nhà nước, Công ty xin báo cáo tổng mức thù lao trong năm 2016 và xin đề xuất tổng mức thù lao năm 2017, của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

*** Tổng mức thù lao: 72.000.000 đồng.**

Chức danh	Báo cáo thù lao năm 2016	Đề xuất thù lao năm 2017
Thành viên không chuyên trách Hội đồng Quản trị	2.000.000 đồng/người/tháng	2.000.000 đồng/người/tháng
Thành viên không chuyên trách Ban kiểm soát	1.000.000 đồng/người/tháng	1.000.000 đồng/người/tháng

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế của Công ty.

*** Ngân sách hoạt động:**

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Anh

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú

- Căn cứ Luật doanh nghiệp doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú xin kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua một số điều khoản của Điều lệ công ty như sau:

1. Sửa đổi khoản 1, Điều 7 phần chi tiết cơ cấu vốn của Công ty, phần này đưa vào Phụ lục và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tự động điều chỉnh Phụ lục về cơ cấu vốn khi có sự thay đổi vốn điều lệ do phát hành hoặc các hình thức khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- **Quy định cũ:** “1. Vốn điều lệ của Công ty là 12.295.790.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai tỷ hai trăm chín năm triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.229.579 cổ phần, với mệnh giá một cổ phần là 10.000 VNĐ (mười nghìn đồng). Cơ cấu vốn được xác định như sau:

a) Cổ phần Nhà nước nắm giữ 627.085 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ;

b) Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động: 531.015 cổ phần, chiếm 43,19% vốn điều

lệ;

c) Cổ phần bán ưu đãi cho tổ chức Công đoàn: 10.000 cổ phần, chiếm 0,81% vốn điều

lệ;

d) Cổ phần bán đấu giá công khai: 61.479 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ”.

- **Quy định sửa đổi:** “Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần, mỗi cổ phần có mệnh giá là 10.000 VNĐ

Vốn điều lệ hiện tại của Công ty được quy định chi tiết trong Phụ lục 01 đi kèm Điều lệ này. Quy định về vốn điều lệ trong Phụ lục 01 được Hội đồng quản trị tự động điều chỉnh khi phát hành các cổ phần mới được phép phát hành theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông”.

2. Sửa đổi Khoản 3, Điều 3 Điều lệ công ty để phù hợp với thực tiễn hoạt động điều hành của Công ty.

- **Quy định cũ:** “*Công ty cổ phần đường sắt Vĩnh Phú có hai (02) người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch và Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty*”.

- **Quy định sửa đổi:** “*Công ty cổ phần đường sắt Vĩnh Phú có một (01) người đại diện theo pháp luật. Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty*”.

3. Sửa đổi Điều h, Khoản 4, Điều 37 nội dung về quyền và nghĩa vụ của Giám đốc cho phù hợp quy định của pháp luật đối với người đại diện theo pháp luật.

- **Quy định cũ:** “*Ký kết các hợp đồng nhân danh công ty trừ các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị*”.

- **Quy định sửa đổi:** “*Ký kết các hợp đồng nhân danh công ty. Đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng sau khi có quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty*”.

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú có 01 người đại diện theo pháp luật, Hội đồng quản trị công ty sẽ tự động cập nhật và điều chỉnh nội dung liên quan đến người đại diện theo pháp luật trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để phù hợp với nội dung đã điều chỉnh trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Anh

TỜ TRÌNH

Đề xuất thay đổi Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2018 của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú

- Căn cứ Luật doanh nghiệp doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đường sắt Vĩnh Phú;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ nhất của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú ngày 25 tháng 12 năm 2015.

Dựa trên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2018 để phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cần điều chỉnh:

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2018
1	Vốn điều lệ	12.295.790	12.295.790	12.295.790
2	Doanh thu	138.681.000	145.615.000	126.000.000
3	Tổng chi phí	136.868.000	144.095.000	124.446.400
4	Lợi nhuận trước thuế	1.813.000	1.900.000	1.942.000
5	Lợi nhuận sau thuế	1.439.000	1.520.000	1.553.600
6	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	14,75%	15,5%	15,8%
7	Phân chia lợi nhuận sau thuế			
	Quỹ khen thưởng người quản lý doanh nghiệp	72.000	72.000	72.000

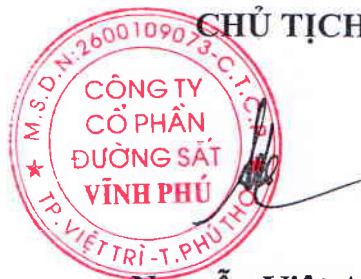
TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2018
	Quỹ đầu tư phát triển	215.981	228.000	222.937
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	282.580	297.815	275.000
8	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	7,07%	7,5%	8%
9	Thu nhập người lao động	6.950	7.107	8.000
10	Số lao động sử dụng bình quân/năm	554	519	519

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Anh

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ
(Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh)**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú;
- Căn cứ vào mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc để tiến hành các thủ tục đăng ký với Cơ quan đăng ký kinh doanh.

DANH MỤC NGÀNH NGHỀ BỔ SUNG

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
2	Sửa chữa thiết bị điện	3314
3	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
4	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
5	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
7	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9	Hoạt động viễn thông có dây	6110
10	Hoạt động viễn thông không dây	6120
11	Hoạt động viễn thông khác - Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet	6190
12	Sử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động có liên quan	6311
13	Công thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
14	Hoạt động liên quan đến các cuộc gọi	8220
15	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
16	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
17	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
18	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
19	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
20	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra định hướng và điều khiển	2651
21	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
22	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
23	Lập trình máy vi tính	6210
24	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
26	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
27	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

29	Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
30	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31	Hoạt động kiến trúc và kiến trúc kỹ thuật có liên quan	7110
32	Cho thuê xe, có động cơ	7710
33	Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
34	Vận tải hàng hóa bằng đường sắt	4912
35	Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ: Sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
36	Bán buôn kim loại và quặng kim loại - Chi tiết: Xuất nhập khẩu sắt, thép các loại	4662
37	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng - Mua bán vật liệu xây dựng	4663
38	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Mua, bán hàng hóa phế phẩm và phế liệu (trừ phế liệu nhà nước cấm) - Mua bán phương tiện vận tải, máy móc thiết bị, phụ tùng thay thế ngành GTVT và công nghiệp	4669
39	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
40	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm, kiểm nghiệm, vật liệu xây dựng; thí nghiệm, kiểm tra độ bền cơ học bê tông kết cấu	7120
42	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế các công trình giao thông - Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp - Các dịch vụ về kiến trúc xây dựng	7410
43	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Mua bán và đại lý hàng hóa	4610
44	Hoạt động hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đầu tư kinh doanh công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi	8299
45	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ giáo dục đào tạo, huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động	8559

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

Nơi nhận:

- HĐQT Tổng Cty ĐSVN;
- Đại hội ĐCD;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Việt Anh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số: *B* /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 27 tháng 3 năm 2017

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ
(Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017)**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông, xem xét thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2017 như sau:

Để đảm bảo chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Công ty về thời gian thực hiện và chất lượng dịch vụ. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán có tên trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán theo quy định hiện hành, để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Dự kiến: Công ty TNHH kiểm toán BDO.

Địa chỉ: Tầng 20, tòa nhà ICON 4, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Anh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 14 /TTr- ĐHĐCĐ

Phú Thọ, ngày 27 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú;
- Căn cứ vào Đơn xin miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát của ông Trần Văn Dự ngày 06 tháng 01 năm 2017.

Kính thưa các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú!

Theo đơn xin miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Ông Trần Văn Dự ngày 06 tháng 01 năm 2017, vì lý do cá nhân Ông Trần Văn Dự không thể tiếp tục làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm ông Trần Văn Dự và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát. Theo quy định của pháp luật cũng như dựa vào các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ hoạt động Công ty đối với thành viên Ban kiểm soát. Sau đây, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị đọc thông tin cá nhân của ứng viên để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ông: Nguyễn Thanh Tùng (Theo Đơn đề cử ngày 20 tháng 02 năm 2017) (Số yếu lý lịch chi tiết kèm theo)

Sinh ngày: 15/07/1982

CMND: 013347178; Cấp ngày: 07/8/2010; Nơi cấp: Công an TP Hà Nội.

Địa chỉ: Thanh Lâm, Mê Linh, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học Giao thông vận tải Hà Nội.

Chức vụ công tác hiện tại: Phó Phòng Kế hoạch – Kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu VT, HĐQT

